TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 88/2026/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 05 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 295/2026/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V.

Trụ sở: 89 đường L, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T – Phó giám đốc Trung tâm X.

Địa chỉ liên hệ: 127B đường L, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người được ủy quyền lại: Bà Nguyễn Võ Thùy L, sinh năm 1995;

Địa chỉ liên hệ: 44 đường B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Trần Quốc T1, sinh năm 1996.

Địa chỉ: A A Khu E tầng, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Quốc T1 xác nhận tính đến ngày 29-5-2026, ông T1 còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là 314.416.522 đồng (Bằng chữ: Ba trăm mười bốn triệu bốn trăm mười sáu nghìn năm trăm hai mươi hai đồng). Trong đó: Nợ gốc: 179.095.654 đồng; Nợ lãi: 112.612.237 đồng; Nợ thẻ tín dụng: 22.708.631 đồng.

2.2. Ông Trần Quốc T1 đồng ý thanh toán cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là **314.416.522 đồng** (Bằng chữ: Ba trăm mười bốn triệu bốn trăm mười sáu nghìn năm trăm hai mươi hai đồng). Trong đó: Nợ gốc: 179.095.654 đồng; Nợ lãi:

112.612.237 đồng; Nợ thẻ tín dụng: 22.708.631 đồng theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng Đ ký ngày 21-03-2024 và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ ký ngày 25-3-2024.

Kể từ ngày tiếp theo ngày 30-5-2026, ông Trần Quốc T1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng Đ ký ngày 21-03-2024 và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ ký ngày 25-3-2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

3. Về án phí dân sự: Ông Trần Quốc T1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 7.860.000 đồng (Bảy triệu, tám trăm sáu mươi ngàn đồng)

H lại số tiền tạm ứng án phí 5.600.000đ (Năm triệu, sáu trăm ngàn đồng) cho Ngân hàng TMCP V theo biên lai thu tạm ứng án phí 0027142 ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án Dân sự thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm**.**

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 11, TPHCM**;**
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 11, TPHCM ;
-TAND TPHCM;
- Các đương sự;
-Lưu hs vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Cúc